

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÀ PHÊ EA PÓK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 28/BC-EPC

CưMgar, Ngày 03 tháng ... 4 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024



Công ty cổ phần cà phê Ea Pók trước đây là doanh nghiệp nắm giữ 100% vốn nhà nước. Thực hiện theo chủ trương của Thủ tướng Chính phủ, Công ty thực hiện cổ phần hóa giai đoạn từ năm 2017-2018, chính thức chuyển sang công ty cổ phần từ tháng 11/2018. Đến nay hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần đã được 06 năm.

Cơ cấu cổ phần của Công ty cà phê Ea Pók hiện nay cụ thể như sau: Nhà nước giữ 32,19%; Nhà đầu tư giữ 65,44%; Cổ đông là người lao động chiếm 2,37%. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý công ty bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty; Ban Giám sát; Công ty có 06 phòng ban chức năng; 5 đội sản xuất; 1 xưởng chế biến cà phê; 1 xưởng sản xuất phân bón vi sinh hữu cơ, phân trùn quế; và 1 trại chăn nuôi bò.

Năm 2024 khép lại với những kết quả đạt được trên từng lĩnh vực cụ thể như sau:

I. Về tình hình an ninh chính trị, trật tự:

Công ty cổ phần cà phê Ea Pók là doanh nghiệp có sử dụng trên 70% lao động là người đồng bào dân tộc tại chỗ. Từ đầu năm 2022 đến đầu năm 2023, tình hình an ninh chính trị tại 03 Buôn đồng bào dân tộc thiểu số diễn biến phức tạp. Nhiều dự án sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp không thể triển khai đúng kế hoạch. Tuy nhiên, với sự nỗ lực cố gắng của tập thể Lãnh đạo quản lý công ty cổ phần cà phê Ea Pók; sự hỗ trợ giúp đỡ tận tâm của UBND tỉnh Đắk Lắk, các Sở Ngành địa phương và Đảng bộ huyện CưMgar, trong việc tuyên truyền, vận động, giải thích và liên tục tổ chức nhiều cuộc họp, đối thoại, dân vận, vào trực tiếp từng nhà, từng hộ để giải thích tuyên truyền thêm cho bà con hiểu và nắm bắt chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, kế hoạch SXKD đúng đắn của Công ty. Cương quyết xử lý những trường hợp kích động, lôi kéo vi phạm pháp luật.

Từ năm 2023, Công ty đã tổ chức 24 cuộc họp triển khai kế hoạch sản xuất; 06 cuộc họp đối thoại trực tiếp với công nhân và người dân; 10 buổi tập huấn canh tác nông nghiệp bền vững cho cán bộ và công nhân. Đến năm 2024, cơ bản tình hình chính trị tại doanh nghiệp đã được ổn định. Hiện nay, 100% người nhận khoán đồng thuận với kế hoạch sản xuất kinh doanh của công

ty. Chỉ còn lại 29 suất khoán đã hết hạn hợp đồng tại Vùng khoán gọn A2A3, theo chủ trương Công ty sẽ chuyển sang ký hợp đồng giao khoán dạng khoán có đầu tư bắt đầu năm 2025.

II. Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

1. Đối với ngành cà phê:

Khi chính thức chuyển đổi sang công ty cổ phần, Hội đồng quản trị công ty vẫn luôn xác định là cây cà phê là sản phẩm chủ lực của doanh nghiệp. Tuy nhiên, đại đa số vườn cà phê của công ty có tuổi đời cao (trên 30 năm tuổi), năng suất thấp. Diện tích và sản lượng cà phê quả tươi của doanh nghiệp giảm mạnh qua các năm cụ thể như sau:

Số TT	Năm	Diện tích cà phê kinh doanh (ha)	Diện tích cà phê tái canh (ha)	Tổng diện tích cà phê (ha)	Sản lượng cà phê quả tươi (tấn/năm)
1	2019	363,56		363,56	1.454
2	2020	362,93		362,93	1.286
3	2021	356,76		356,76	1.571
4	2022	289,88		289,88	1.100
5	2023	207,08	27,00	234,08	1.040
6	2024	207,08	45,63	252,71	1.080

Để duy trì và phát triển ngành cà phê, xác định sản phẩm cà phê là sản phẩm chủ lực của doanh nghiệp. Doanh nghiệp có những giải pháp và mục tiêu cụ thể như sau:

+ Chuyển dần sang giao khoán Công ty đầu tư toàn bộ, không tổ chức khoán gọn. Nhập toàn bộ sản xuất thu hái trên vườn cà phê về Công ty, sau đó thực hiện ăn chia theo tỷ lệ Công ty 60%, hộ nhận khoán 40% trên sản phẩm thực nhập; kế hoạch đến niên vụ cà phê 2025-2026, công ty đã chuyển thành 100% hợp đồng giao khoán là khoán có đầu tư và thực thu toàn bộ sản phẩm nộp về công ty. Không còn duy trì dạng khoán gọn.

+ Tập trung sản xuất cà phê chế biến ướt; cà phê Honey có giá trị kinh tế cao;

+ Thanh lý toàn bộ các diện tích cà phê tuổi đời cao, năng suất dưới 8 tấn cà phê quả tươi/ha. Từ năm 2023 đến cuối năm 2024 đã tổ chức thanh lý được 149,66 ha cà phê già cỗi kém năng suất.

+ Thực hiện kế hoạch tái canh lại cây cà phê theo từng giai đoạn: giai đoạn năm 2023 tái canh 27 ha cà phê, năm 2024 tái canh 18,63 ha, đạt 45,6% kế hoạch đề ra. Từ năm 2025-2026 tái canh từ 50 - 60 ha cà phê, tùy thuộc vào chất lượng mẫu đất, thời gian cải tạo đất và khả năng tài chính hiện có của doanh nghiệp để đưa ra thời điểm cụ thể cho từng vùng.

+ Trồng đa canh, xen canh trên cùng một diện tích đất để tận dụng tối đa nguồn lực, tiết kiệm chi phí, giảm thiểu rủi ro thị trường và tăng thu nhập bình quân trên 01ha, cải thiện đời sống cho người lao động.

- Kết quả sản xuất kinh doanh ngành cà phê niên vụ 2023-2024 cụ thể như sau:

TT	Mục - ngành	ĐVT	Ngành cà phê niên vụ 2023-2024		
			Phần cứng công ty	Phần của người nhận khoán	Tổng cộng
I	Doanh thu SXKD	Đ	15.224.183.000	9.412.949.503	24.637.132.503
1	Số lượng tiêu thụ	Kg nhân xô	145.590,00	82.606,80	228.196,8
2	Diện tích	Ha	207		
3	Năng suất bình quân	Kg/ha	703		
4	Giá bán bình quân	Đ/kg nhân	104.568,88	113.948,85	107.964,41
II	Chi phí		12.279.151.231	7.485.688.169	19.764.839.400
1	Giá vốn hàng bán	Đồng	8.954.842.422	6.257.745.166	15.212.587.588
-	Giá vốn B/Q (*)	Đ/kg nhân	61.507,26	75.753,39	66.664,33
-	Suất đầu tư bình quân 1 ha	Đồng/ha	43.243.396	0	
2	Chi phí hao hụt	Đồng	129.432.378	86.876.103	216.308.481
3	Chi phí bán hàng	Đồng	4.752.000	0	4.752.000
4	Chi phí quản lý	Đồng	2.299.957.723	953.334.545	3.253.292.268
5	Chi phí lãi vay	Đồng	890.166.708	187.732.355	1.077.899.063
	Giá bán điểm hòa vốn	Đ/kg nhân	84.341	90.618	86.613,13
III	Lợi nhuận từ SXKD		2.945.031.769	1.927.261.334	4.872.293.103

Công ty chú trọng đầu tư đúng hướng, tập trung chế biến sản phẩm cà phê chế biến ướ (100% quả chín); cà phê Honey có giá trị kinh tế cao kết hợp phân loại, đánh bóng, bản màu để làm hàng chất lượng cao bán cho thị trường rang xay trong nước. Giá bán cà phê chất lượng cao chênh lệch cao hơn giá bán cà phê nhân xô từ 7.000 – 12.000 đồng/kg (tùy từng loại). Bên cạnh đó giá bán thị trường cà phê nhân xô tăng mạnh từ giữa năm 2024, nên tổng doanh thu ngành cà phê đạt 24,6 tỷ đồng/22,032 tỷ đồng, đạt 112%. Giá bán bình quân đạt 107.964,41 đồng/kg. Lợi nhuận ngành cà phê đạt 4,872 tỷ đồng/4,456 tỷ đồng, đạt 109% kế hoạch đề ra.

2. Ngành chăn nuôi:

Ngành chăn nuôi vẫn tiếp tục còn gặp nhiều khó khăn do giá cả thị trường biến động thấp, giá bán thấp hơn giá thành sản xuất từ 30.000 – 40.000 đồng/kg bò hơi. Công ty tiếp tục chăm sóc đàn bò ở ngưỡng duy trì đàn. Mục tiêu là để có nguồn phân hữu cơ vi sinh để chăm sóc cho 40ha sầu riêng và kế hoạch tái canh cà phê theo từng chu kỳ.

Mặt khác, nguồn giống bò của Công ty đa số là bò cỏ, giống bò này tăng trọng thấp, nuôi bán thịt sẽ không có hiệu quả. Vì vậy, Chủ trương từ đầu năm 2024, Công ty thực hiện thụ tinh nhân tạo giống bò phân ly BBB trên 50 con bò đực, kết quả phối tổng được 55 lượt bò cái, trong đó có 24 lượt thụ tinh nhân tạo. trong năm 2024 đẻ được 42 con bê, trong đó có 10 bê thụ tinh nhân tạo.

Theo số liệu kiểm kê tại ngày 31/12/2024, tổng đàn bò hiện còn 158 con, trọng lượng 38.079kg. Trong đó: 53 con bò cái sinh sản trọng lượng 17.347kg; 1 con đực giống trọng lượng 493kg; 39 con bê theo mẹ trọng lượng 3.881kg; 32 con bê đực tách mẹ trọng lượng 7.704kg; 23 con bê cái tách mẹ trọng lượng 5.743kg và 10 con cái loại thải trọng lượng 2.911kg.

Năm 2024, Công ty thực hiện tái cơ cấu lại toàn đàn, tinh giảm đàn đến cuối năm chỉ còn lại 158 con. Giá bán bò hơi bình quân đạt 60.377,53 đồng/kg, giá vốn hàng bán bình quân là 97.823,94 đồng/kg. Tổng doanh thu chăn nuôi bò đạt 761 triệu đồng/1.976 triệu đồng, đạt 38,5% kế hoạch (Có những thời điểm, bò thịt đã đủ tuổi xuất chuồng nhưng không có đầu ra, tiếp tục nuôi thì tốn chi phí thức ăn nhưng không tăng trọng thêm). Vì vậy, kết quả sản xuất kinh doanh chung toàn ngành chăn nuôi vẫn lỗ 809 triệu đồng.

Tại thời điểm chốt sổ để lập báo cáo tài chính, giá bò hơi treo tồn kho sổ sách là 97.823,94 đồng/kg, giá bán thị trường ước tính đối với bò thịt là 60.377,5 đồng/kg và giá bán ước tính đối với bò giống là 87.000 đồng/kg. Vì vậy, theo quy định Công ty phải trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đối với đàn bò tại ngày 31/12/2024, số tiền là 964.102.388 đồng. Hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh trong năm tài chính 2024.

Ngoài ra, năm 2024 Công ty khai thác sản phẩm phụ ngành chăn nuôi 466,6 tấn phân bò chuyên sản xuất phân vi sinh và làm thức ăn cho giun quế, trị giá 493 triệu đồng.

3. Đối với ngành trồng các loại cây ngắn ngày trên nền đất trồng:

Công ty hiện có 188ha đất trồng đang trong thời gian cải tạo đất để luân phiên trồng lại cây cà phê theo từng giai đoạn. Trong thời gian chờ đất nghỉ, công ty tổ chức trồng các loại cây ngắn ngày và cây hoa màu với diện tích và kết quả sản xuất kinh doanh cụ thể như sau:

TT	Loại cây trồng	Diện tích (ha)	Chu kỳ cây		Sản lượng xuất bán (kg)	Doanh thu (triệu đồng)	Chi phí (triệu đồng)	Lợi nhuận (triệu đồng)
			Thời điểm xuống giống	Thời điểm dọn vườn				
1	Ớt Chi thiên	47,05	08/2023	05/2024	408.245,10	6.602	14.327	-7.725
2	Bắp sinh khối	42,17	05/2024	08/2024	1.431.660,00	1.217	1.090	127
3	Đậu nành	73,05	05/2024	08/2024	92.914,30	1.778	1.898	-120
4	Đậu lạc	8,98	05/2024	08/2024	14.053,20	231	143	87
	Tổng cộng	171,25				9.827	17.458	-7.632

Đối với sản phẩm là cây ớt Chi thiên: đây là loại cây có suất đầu tư lớn, có giá trị kinh tế cao, cần đầu tư cơ sở hạ tầng, điện, hệ thống tưới đồng bộ. Bên cạnh đó, khi vào giai đoạn chăm sóc thu hoạch cần đáp ứng được khối lượng vật tư (phân, thuốc) kịp thời và liên tục; lực lượng nhân công đủ lớn khi ớt chín rộ. Sản phẩm hái về cần xuất bán ngay trong ngày, công ty hiện chưa có kho đông lạnh nên không thể tạm trữ sản phẩm qua ngày hôm sau.

Năm 2024, thời tiết diễn biến bất lợi, sự biến đổi khí hậu không còn diễn ra theo mùa như trước đây làm ảnh hưởng không nhỏ đến 47ha ớt trồng trong năm 2024. Tháng 01/2024 đến tháng 05/2024 nắng nóng kéo dài, cộng hưởng với việc trùng vào lịch tưới cho 200ha cà phê, dẫn đến nguồn nước từ đập không đủ để đáp ứng cho nhu cầu cây trồng và hệ thống tưới cũng bị quá tải, không đủ nước tưới cho vườn cây dẫn đến tỷ lệ đậu hoa thấp và vườn cây bị kiệt sức. Khi Tây nguyên bước vào mùa mưa cũng là mùa thu rộ của các vườn ớt Công ty. Thời điểm tháng 07/2024, có đợt mưa kéo dài liên tục 20 ngày, cũng chính là thời điểm thu rộ ớt cỡ 2 của 22ha tại Vùng EaLup, mặc dù Công ty đã tìm mọi giải pháp, huy động tổng lực lượng nhân công để đưa sản phẩm ngoài đồng về kho. Tuy nhiên, ớt thuộc mặt hàng rau, củ, quả... khi bị ngâm nước sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng, cộng với vấn đề kho tiếp nhận chưa đáp ứng được lượng lớn sản phẩm ớt nhập về (ớt bị ướt cần hong kho, loại bỏ toàn bộ lá, cành, đóng gói trước khi xuất bán). Vì vậy, sản phẩm khi xuất bán một lượng lớn phải xuất qua hàng loại 2.

Mặc dù Công ty đã chủ động trồng ớt mùa mưa đến đón giá cao. Tuy nhiên, năm 2024 giá ớt thấp hơn nhiều so với dự kiến.

Ngoài ra, vấn đề khó khăn lớn nhất gặp phải đó là vấn đề nhân công trực tiếp chăm sóc vườn cây. Đặc biệt là 2 khâu phun thuốc và thu hái sản phẩm. Thuốc phun chưa đạt yêu cầu và đúng quy trình hướng dẫn, lực lượng cán bộ giám sát trực tiếp lại mỏng vì vậy công tác phòng và chống dịch bệnh chưa đạt yêu cầu. Phong tục tập quán của người lao động là dân tộc ê đê là không làm việc trong những ngày chủ nhật, trong buôn làng nếu có ma chay, cưới hỏi thì nghỉ cả buôn. Vì vậy, có những thời điểm ớt chín rộ nhưng không thể huy động đủ lực lượng công nhân để thu hái về kho.

Trên đây là những vấn đề khó khăn và nguyên nhân dẫn đến thất bại dự án 47ha ớt trồng trong năm 2024.

4. Sản xuất phân hữu cơ vi sinh và phân trùn quế:

Trong năm 2024, Công ty tận dụng tối đa nguồn liệu liệu phụ thu của ngành chăn nuôi và ngành chế biến, kết hợp với các nguyên liệu như men vi sinh trichoderma, mật rỉ, cám gạo, chế phẩm EM... để sản xuất ra 302 tấn phân vi sinh hữu cơ với giá thành sản xuất là 2.059,14 đồng/kg, đây là nguồn phân bón hữu cơ có giá thành thấp và chất lượng cải tạo đất tốt cho các loại cây trồng.

Ngoài ra, Công ty sản xuất và thu hoạch được 65 tấn phân trùn quế, chuyên dùng để bón cho 28,58ha sầu riêng

5. Hợp tác kinh doanh điện năng lượng:

Theo nghị quyết số 01/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ban hành ngày 09/01/2021. Công ty có hợp tác kinh doanh điện năng lượng với Công ty TNHH Le Delta Đắk Lắk 1,2,3. Theo đó hàng tháng Công ty sẽ được phân chia lợi nhuận là 55 triệu đồng/hệ/tháng, tổng 03 hệ thu được 165 triệu đồng/tháng. Tổng thu từ việc hợp tác kinh doanh điện năng lượng trong năm 2024 sau khi tách VAT đầu ra là 1.800 triệu đồng, chi phí lãi vay và quản lý phí là 405,7 triệu đồng, chi phí khấu hao hệ thống áp mái là 721,7 triệu đồng. Lợi nhuận 672,6 triệu đồng.

6. Kết quả kinh doanh toàn công ty năm 2024:

(ĐVT: Việt Nam đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	30.151.402.093	37.539.106.823	124,50
2	Doanh thu thuần	30.151.402.093	37.539.106.823	124,50
3	Giá vốn hàng bán	30.965.179.771	34.762.674.811	112,26
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	-813.777.678	2.776.432.012	-341,18
5	Doanh thu hoạt động tài chính	1.968.456	1.395.605	70,90
6	Chi phí tài chính	2.153.944.099	1.760.647.650	81,74
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>2.153.944.099</i>	<i>1.760.647.650</i>	<i>81,74</i>
7	Chi phí bán hàng	32.647.100	203.124.323	622,18

8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.746.620.636	5.207.268.391	109,70
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-7.745.021.057	-4.393.212.747	56,72
10	Thu nhập khác	101.382.228	180.286.236	177,83
11	Chi phí khác	3.239.665.481	739.525.276	22,83
12	Lợi nhuận khác	-3.138.283.253	-559.239.040	17,82
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-10.883.304.310	-4.952.451.787	45,51
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-10.883.304.310	-4.952.451.787	45,51

7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

(ĐVT: Việt Nam đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ %
A	Tổng tài sản	76.533.124.555	66.478.143.062	
I	Tài sản ngắn hạn	27.365.931.235	21.897.504.561	61,64
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	290.714.441	758.723.335	260,99
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.263.579.358	555.623.909	43,97
3	Hàng tồn kho	24.225.121.922	19.510.100.931	80,54
4	Tài sản ngắn hạn khác	1.586.515.514	1.073.056.386	67,64
II	Tài sản dài hạn	49.167.193.320	44.580.638.501	101,69
1	Tài sản cố định	44.023.400.956	35.895.818.097	81,54
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	4.901.082.482	8.468.794.681	172,79
3	Tài sản dài hạn khác	242.709.882	216.025.723	89,01
B	Tổng nguồn vốn	76.533.124.555	66.478.143.062	83,94
III	Nợ phải trả	32.307.260.516	27.204.730.810	103,68
1	Nợ ngắn hạn	30.907.260.516	27.204.730.810	88,0
3	Nợ dài hạn	1.400.000.000	0	0,0
VI	Nguồn vốn chủ sở hữu	44.225.864.039	39.273.412.252	77,7

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ %
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+	Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,89	0,80	90,91
+	Hệ số thanh toán nhanh	0,10	0,09	86,36
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+	Hệ số Nợ	0,42	0,41	96,94

+	Hệ số Vốn chủ sở hữu	0,58	0,59	102,23
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+	Vòng quay hàng tồn kho	1,28	1,78	139,39
+	Doanh thu thuần trên tổng tài sản	0,39	0,56	143,33
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi			
+	Lợi nhuận sau thuế trên doanh thu	-0,36	-0,13	36,55
+	Lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	-0,25	-0,13	51,24
+	Lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	-0,14	-0,07	52,39
+	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trên Doanh thu thuần	-0,26	-0,12	45,56

8. Thu nhập bình quân đầu người của từng loại cây trồng cụ thể như sau:

STT	Khoản mục	Diện tích (ha)	Số lao động (người)	Thời gian canh tác	Chi phí tiền lương, tiền công (đồng)	Thu nhập bình quân (ng/năm)	Thu nhập bình quân (người/ha)
1	Hợp đồng khoán sản phẩm cà phê kinh doanh	209,01	282	12 tháng	5.334.874.929	18.917.996	25.524.496
2	Hợp đồng khoán công việc chăm sóc cà phê KTCB 2	27,09	25	12 tháng	577.834.200	23.113.368	21.330.166
3	Hợp đồng khoán công việc chăm sóc cà phê KTCB 1	18,63	22	6 tháng	327.937.750	14.906.261	17.602.670
4	Hợp đồng khoán công việc chăm sóc sầu riêng	28,58	12	12 tháng	327.377.975	27.281.498	11.454.793
5	Hợp đồng khoán công việc chăm sóc ớt	47,05	33	5 tháng	3.884.106.654	117.700.202	82.552.745
6	Hợp đồng khoán công việc chăm sóc đậu nành	73,05	54	3 tháng	278.873.704	5.164.328	3.817.573
7	Hợp đồng khoán công việc chăm sóc bắp sinh khối	44,17	82	3 tháng	218.835.527	2.668.726	4.954.393
8	Hợp đồng khoán công việc chăm sóc giun quế		2	12 tháng	173.446.393	86.723.197	
9	Hợp đồng khoán công việc chăn nuôi bò		3	12 tháng	313.435.637	104.478.546	
10	Hợp đồng khoán công việc chế biến cà phê		4	6 tháng	210.678.000	52.669.500	
	Tổng cộng		519		11.647.400.769		

Tổng kết lại:

Năm 2024, Tổng doanh thu toàn công ty đạt 37,5 tỷ đồng, đạt 124% so với năm 2023 và đạt 71% so với kế hoạch đề ra. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 Công ty vẫn còn thua lỗ, chủ yếu là lỗ từ dự án ớt xuống giống năm 2023. Mặc dù chưa có lợi nhuận, nhưng Ban điều hành công ty đã nỗ lực rất nhiều trong việc khắc phục lỗ cho doanh nghiệp, đồng thời ổn định tình hình an ninh, chính trị; toàn công ty có 100% người lao động đồng thuận mọi kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; Đã xuống giống được 28,58ha sầu riêng, tổng chi phí đầu tư lũy kế là 3,048 tỷ đồng; Từng bước hoàn thành mục tiêu dài hạn tái canh lại 100ha cà phê theo từng giai đoạn, hiện nay đã trồng tái canh được 45,72ha cà phê với tổng chi phí đã đầu tư hết 3,459 tỷ đồng, đạt 45,72% kế hoạch đề ra; tổ chức sản xuất luân canh trên 160 ha đất trống còn lại đối với các loại cây ngắn ngày để cải tạo đất như đậu nành, đậu lạc, bắp sinh khối... để làm tiền đề cho việc tái canh lại cây cà phê giai

đoạn 2026 trở đi; xen canh các loại cây họ đậu trên vườn cây công nghiệp dài ngày như sầu riêng và cà phê để tiết kiệm chi phí, lấy ngắn nuôi dài, nâng cao hiệu quả canh tác trên một đơn vị diện tích đất và cải thiện thu nhập cho người lao động nhận khoán...

Kính thưa quý cổ đông. Năm 2024, mặc dù kết quả đạt được chưa được như mong đợi, nhưng với sự đồng lòng, sự đoàn kết thống nhất của toàn bộ máy trên mọi mặt trận, và sự giúp đỡ hỗ trợ tận tâm của chính quyền địa phương và các Sở Ban Ngành, chúng ta đã gặt hái được một số thành công nhất định. Chúng tôi hi vọng rằng, với những bài học kinh nghiệm chúng ta đã có được trong năm 2024, cùng với sự đóng góp xây dựng của quý cổ đông để hoàn thiện kế hoạch SXKD năm 2025 là tiền đề để Công ty cổ phần cà phê Ea Pôk từng bước khắc phục lỗ và sản xuất kinh doanh ổn định, phát triển và có lợi nhuận.

Trên đây là toàn văn nội dung báo cáo tổng kết về kết quả sản xuất kinh doanh toàn công ty năm 2024. Một lần nữa, xin kính chúc tất cả cổ đông sức khỏe dồi dào, an khang thịnh vượng, vạn sự như ý.

Xin trân trọng cảm ơn/.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH HĐQT 

Ngô Văn Hùng